

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 125/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP K1**; Địa chỉ trụ sở: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn Anh – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Mạnh Hưng – Chức vụ: Phó phòng KHCN kiêm Phó phòng KHDN Ngân hàng TMCP K1 chi nhánh Đà Nẵng; Địa chỉ: 158-160 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Bà **Lê Thị Cẩm T**, sinh năm 1976, ông **Sử Phát D**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số 469 đường V, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Sử Phát D và bà Lê Thị Cẩm T xác nhận vợ chồng ông bà còn nợ Ngân hàng TMCP K1 tổng số tiền là 338.076.839 đồng (Ba trăm ba mươi tám triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, tám trăm ba mươi chín đồng). Trong đó: nợ gốc: 300.000.000 đồng, nợ lãi: 38.076.839đ (Tạm tính đến ngày 03/11/2020)

Phương án trả nợ: Ông Sử Phát D và bà Lê Thị Cẩm T sẽ trả toàn bộ số 338.076.839 đồng (Ba trăm ba mươi tám triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, tám trăm ba mươi chín đồng) làm một lần vào ngày 03/3/2021.

Ông Sử Phát D và bà Lê Thị Cẩm T phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất

mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng hạn mức số 533/15/HĐHM/0500-3793 ngày 16/12/2015 và theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 246/19/HĐTD/0500-3793 ngày 13/4/2019 được ký kết giữa ông Sử Phát D và bà Lê Thị Cẩm T và Ngân hàng TMCP K1 trên số tiền chưa trả kể từ ngày tiếp theo của ngày 03/11/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP K1 thì lãi suất mà ông Sử Phát D và bà Lê Thị Cẩm T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP K1 theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP K1.

Trường hợp ông Sử Phát D và bà Lê Thị Cẩm T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ông Sử Phát D và bà Lê Thị Cẩm T đồng ý xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền trên đất tại thửa số 492, tờ bản đồ 00; địa chỉ: Khu E2 mở rộng (GĐ2-PK1) KDC Nam cầu Cẩm Lệ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, diện tích 100m², đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng lâu dài, nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 609049, số vào sổ cấp GCN CTs 15413 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 23/04/2013 thuộc sở hữu của ông Sử Phát D theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 533/15/HĐTC-BDS/0500-3793 ngày 16/12/2015 đã được Công chứng tại Văn phòng công chứng Bảo Nguyệt ngày 16/12/2015 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng ngày 16/12/2015 để Ngân hàng thu hồi nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm: 8.451.920đ đồng ông Sử Phát D và bà Lê Thị Cẩm T tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K1 số tiền tạm ứng án phí 7.893.329đ đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001363 ngày 07/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Quyên